

Số: 24 /2021/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 16 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế xét tặng danh hiệu
“Công dân tiêu biểu tỉnh Tuyên Quang”**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Điều 146, 147, 148, 149 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 424/TTr-SNV ngày 11/12/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế xét tặng danh hiệu “Công dân tiêu biểu tỉnh Tuyên Quang”.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16/12/2021.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành thuộc tỉnh; người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban TĐKT Trung ương;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các Ban Đảng Tỉnh ủy; VP Tỉnh ủy;
- Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Các sở, ban, ngành;
- HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Báo Tuyên Quang;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng Tin học, Công báo-KSTTHC, VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC (CH).

Nguyễn Văn Sơn

QUY CHẾ

Xét tặng danh hiệu “Công dân tiêu biểu tỉnh Tuyên Quang”
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 24/2021/QĐ-UBND ngày 16/12/2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về phạm vi, đối tượng, nguyên tắc, tiêu chuẩn, điều kiện, thời gian xét tặng, số lượng cá nhân được tặng danh hiệu; thẩm quyền, nguồn kinh phí xét tặng danh hiệu; việc hủy bỏ, thu hồi danh hiệu; quyền lợi, nghĩa vụ của cá nhân được tặng danh hiệu và trách nhiệm của cơ quan, đơn vị trong việc xét tặng danh hiệu “Công dân tiêu biểu tỉnh Tuyên Quang” (sau đây viết gọn là danh hiệu).

2. Đối tượng áp dụng

a) Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và tương đương; cơ quan, tổ chức thuộc Tỉnh ủy; Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; cơ quan, tổ chức trực thuộc Trung ương có trụ sở hoạt động tại tỉnh Tuyên Quang (sau đây viết tắt là cơ quan, đơn vị).

b) Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

c) Công dân nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam đang sinh sống, lao động, học tập, công tác trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

d) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan đến việc xét tặng danh hiệu.

Điều 2. Nguyên tắc xét tặng danh hiệu

1. Việc xét tặng danh hiệu phải bảo đảm công khai, khách quan, công bằng trên cơ sở tự nguyện của các cá nhân tham gia xét tặng danh hiệu và tuân thủ các nội dung của Quy chế này.

2. Việc lựa chọn cá nhân tặng danh hiệu trên cơ sở tỷ lệ phiếu của thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh tính từ cao xuống thấp cho đến hết số lượng 10 (mười) cá nhân.

Trường hợp đến chỉ tiêu cuối cùng mà có từ 02 (hai) cá nhân trở lên có tỷ lệ phiếu bằng nhau và đạt từ 90% trở lên trên tổng số phiếu của các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, thì thực hiện việc bỏ phiếu lần hai để lựa chọn cá nhân có tỷ lệ phiếu cao hơn trong số những cá nhân có số phiếu bằng nhau; trường hợp sau bỏ phiếu lần hai, các cá nhân vẫn có tỷ lệ phiếu bằng nhau thì cá nhân có phiếu của Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh được lựa chọn.

3. Mỗi cá nhân chỉ được tặng danh hiệu một lần; không áp dụng hình thức truy tặng.

4. Không xét tặng danh hiệu đối với cá nhân trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ; các cá nhân đang trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự, thi hành án hình sự hoặc có án tích.

5. Các nguyên tắc không quy định tại Điều này, các nội dung khác liên quan đến việc xét tặng danh hiệu không quy định tại văn bản này thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về thi đua, khen thưởng.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Tiêu chuẩn xét tặng, điều kiện đạt danh hiệu

1. Tiêu chuẩn chung

Cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc, tiêu biểu nhất, là gương điển hình tiên tiến trong từng lĩnh vực phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh và các lĩnh vực khác. Có đóng góp thiết thực, quan trọng vào quá trình xây dựng và phát triển tỉnh Tuyên Quang. Bản thân và gia đình gương mẫu chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; là tấm gương tiêu biểu về đạo đức, lối sống, xây dựng văn hóa trong cơ quan, đơn vị, gia đình, nơi cư trú và ảnh hưởng tốt, lan tỏa đến cộng đồng.

2. Tiêu chuẩn cụ thể

Ngoài tiêu chuẩn chung quy định tại khoản 1 Điều này, cá nhân được xét tặng danh hiệu phải đáp ứng các tiêu chuẩn cụ thể của từng lĩnh vực như sau:

a) Lĩnh vực quản lý Nhà nước; công tác Đảng, Mặt trận và Đoàn thể

Cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc, năng động, sáng tạo, có sáng kiến, giải pháp hữu ích đem lại hiệu quả cao trong lĩnh vực công tác được Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh hoặc Hội đồng khoa học cấp bộ, ngành, tỉnh công nhận; gương mẫu đi đầu trong các phong trào thi đua, các cuộc vận động, trong việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; có tinh thần đoàn kết,

xây dựng tập thể; có ý thức trách nhiệm với tập thể, với cộng đồng; có tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, được đồng nghiệp tín nhiệm.

b) Lĩnh vực lao động, sản xuất, kinh doanh

Đối với Nông dân: Ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất, kinh doanh đạt năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế cao; đi đầu trong việc sản xuất thực phẩm sạch, vệ sinh an toàn thực phẩm, gắn với bảo vệ môi trường; năng động, sáng tạo, tích cực hướng dẫn, phổ biến kinh nghiệm sản xuất, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, tạo nhiều việc làm, tăng thu nhập cho người lao động ở nông thôn, giúp đỡ nhiều hộ nông dân thoát nghèo.

Đối với Công nhân: Có sáng kiến, sáng chế mang lại lợi ích giá trị cao cho doanh nghiệp; có nhiều đóng góp trong việc giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề; giỏi chuyên môn, vững tay nghề, không ngừng học tập, nâng cao trình độ, đổi mới, sáng tạo, cải tiến kỹ thuật.

Đối với Doanh nhân: Có thành tích đặc biệt xuất sắc trong sản xuất, kinh doanh; lãnh đạo, điều hành doanh nghiệp hoạt động đạt hiệu quả kinh tế cao; có nhiều đóng góp đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, tích cực tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện, bảo vệ môi trường; chấp hành tốt quy định của pháp luật trong sản xuất, kinh doanh, thực hiện tốt chính sách đối với người lao động, tạo việc làm cho nhiều người trong xã hội.

c) Lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch

Văn nghệ sĩ, diễn viên có thành tích đặc biệt xuất sắc trong hoạt động văn hóa nghệ thuật, đạt thành tích cao trong các hội thi, liên hoan quốc gia và quốc tế, tích cực tham gia hoạt động văn hóa nghệ thuật vì cộng đồng.

Vận động viên, huấn luyện viên tiêu biểu có thành tích đặc biệt xuất sắc trong tham gia thi đấu hoặc huấn luyện thi đấu đạt thành tích cao tại các giải cấp quốc gia và quốc tế.

Cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong quảng bá, xúc tiến, kinh doanh dịch vụ du lịch, xây dựng thương hiệu, sản phẩm du lịch, góp phần thúc đẩy phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh.

d) Lĩnh vực y tế

Cá nhân đang làm công tác quản lý hoặc chuyên môn kỹ thuật trong ngành y tế, có tài năng, y đức, tận tụy vì nghề nghiệp, hết lòng vì người bệnh; có thành tích đặc biệt xuất sắc trong phòng chống dịch bệnh, chữa bệnh, chăm sóc người bệnh; tích cực thực hiện các công trình nghiên cứu khoa học hoặc có nhiều sáng kiến, giải pháp trong công tác chuyên môn đã được ứng dụng mang lại hiệu quả thực tế được Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh hoặc Hội đồng khoa học cấp bộ, ngành, tỉnh công nhận.

đ) Lĩnh vực giáo dục và đào tạo

Cá nhân đang tham gia trực tiếp làm công tác quản lý hoặc giảng dạy; tâm huyết, tận tụy với nghề; mẫu mực, tiêu biểu, xuất sắc, có ảnh hưởng rộng rãi trong ngành và xã hội, được học sinh, sinh viên, đồng nghiệp và Nhân dân kính trọng; đi đầu trong việc đổi mới quản lý giáo dục, phương pháp dạy học; quản lý, giảng dạy đạt chất lượng, hiệu quả cao.

Học sinh, sinh viên tiêu biểu có thành tích xuất sắc và đạt giải trong các kỳ thi cấp quốc gia, quốc tế.

e) Lĩnh vực khoa học và công nghệ

Cá nhân đạt giải thưởng về khoa học và công nghệ từ cấp tỉnh trở lên hoặc có công trình, đề tài, dự án khoa học và công nghệ từ cấp tỉnh trở lên được nghiệm thu xếp loại xuất sắc hoặc có phát minh, sáng chế được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, được ứng dụng thực tế có hiệu quả, mang lại lợi ích giá trị cao trong thực tiễn.

g) Lĩnh vực quốc phòng và an ninh

Cá nhân có hành động dũng cảm trong huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, chiến đấu, có nhiều đóng góp công tác xây dựng lực lượng, đảm bảo hậu cần, kỹ thuật góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hoặc có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong các hoạt động đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; trong đấu tranh phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội; trong công tác cứu nạn, cứu hộ, phòng chống thiên tai.

h) Lĩnh vực dân tộc, tôn giáo

Đối với người dân tộc thiểu số: là tấm gương tiêu biểu, có ảnh hưởng trong dòng họ, dân tộc và cộng đồng dân cư nơi cư trú; có nhiều công lao đóng góp xây dựng và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc; có mối liên hệ chặt chẽ, gắn bó với đồng bào dân tộc; có khả năng quy tụ, tập hợp đồng bào dân tộc thiểu số, được người dân trong cộng đồng tín nhiệm, tin tưởng.

Chức sắc, chức việc, nhà tu hành đang sinh hoạt trong các tôn giáo hợp pháp trên địa bàn tỉnh: là tấm gương điển hình tiêu biểu xuất sắc trong đồng bào các tôn giáo về lao động, sản xuất, phát triển kinh tế, tích cực tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước; có nhiều hoạt động từ thiện, nhân đạo và đóng góp thiết thực cho xã hội, cộng đồng, góp phần củng cố và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

i) Lĩnh vực hoạt động xã hội, nhân đạo, từ thiện

Cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác từ thiện, nhân đạo và hoạt động xã hội; có đóng góp cụ thể và mang lại hiệu quả cao về vật chất, tinh

thần cho xã hội; tạo được uy tín cao trong xã hội, cộng đồng, góp phần cùng cấp ủy, chính quyền địa phương giải quyết các khó khăn cho người nghèo, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh.

k) Các lĩnh vực khác

Có thành tích đặc biệt xuất sắc, tiêu biểu nhất của lĩnh vực, có đóng góp thiết thực, quan trọng vào quá trình xây dựng và phát triển tỉnh Tuyên Quang.

3. Điều kiện đạt danh hiệu

a) Cá nhân đạt tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này phải có tỷ lệ phiếu đồng ý từ 90% trở lên, tính trên tổng số thành viên của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

b) Cá nhân đạt tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại điểm a khoản này nhưng vượt quá số lượng 10 (mười) người theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Quy chế này, thì điều kiện đạt danh hiệu thực hiện theo nguyên tắc quy định tại khoản 2 Điều 2 Quy chế này.

4. Thành tích cá nhân tham gia xét tặng được tính trong 03 năm liên tục, liền kề trước thời điểm xét tặng.

Điều 4. Thời gian xét tặng và số lượng cá nhân được tặng danh hiệu

1. Thời gian xét tặng danh hiệu: Được thực hiện hằng năm.

2. Số lượng được tặng danh hiệu: Mỗi năm không quá 10 (mười) cá nhân.

Điều 5. Thẩm quyền xét tặng danh hiệu

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc tặng danh hiệu.

2. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh có trách nhiệm tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xét tặng danh hiệu đảm bảo đối tượng, tiêu chuẩn của Quy chế này.

Điều 6. Quyền lợi và nghĩa vụ của cá nhân được tặng danh hiệu

1. Được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng danh hiệu, kèm theo tiền thưởng là 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*).

2. Được tuyên dương, trao tặng theo quy định và đăng trên Cổng thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh, Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh.

3. Có nghĩa vụ giữ gìn, bảo quản hiện vật khen thưởng và tiếp tục phát huy thành tích đạt được trong quá trình công tác, học tập, lao động, sản xuất.

Điều 7. Hủy bỏ, thu hồi, tước danh hiệu

1. Cá nhân gian dối trong việc kê khai thành tích để được tặng danh hiệu

thì bị hủy bỏ danh hiệu và bị thu hồi hiện vật và tiền thưởng đã nhận.

2. Cá nhân được tặng danh hiệu mà vi phạm pháp luật hình sự, bị tòa án xét xử bằng bản án đã có hiệu lực pháp luật và bị tuyên án tù hình phạt tù có thời hạn trở lên, thì bị tước danh hiệu và bị thu hồi hiện vật, tiền thưởng.

Điều 8. Khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại, tố cáo về việc xét tặng danh hiệu theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền có trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo về xét tặng danh hiệu theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Điều 9. Nguồn kinh phí

Nguồn kinh phí được chi từ Quỹ Thi đua, khen thưởng tỉnh, gồm các khoản chi: Hoạt động xét tặng; tiền thưởng; chi phí in Bằng danh hiệu và mua khung Bằng.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

1. Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có trách nhiệm:

a) Triển khai thực hiện Quy chế này trong phạm vi cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Tổ chức xét, lựa chọn cá nhân tiêu biểu, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng danh hiệu; lập hồ sơ đề nghị xét tặng gửi Sở Nội vụ chậm nhất ngày 30/10 hằng năm; riêng năm 2021, thực hiện theo hướng dẫn của Sở Nội vụ. Hồ sơ gồm: Tờ trình của cơ quan, đơn vị; biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan, đơn vị; báo cáo thành tích (có mẫu kèm theo).

c) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về thành tích của cá nhân do cấp, ngành mình đề nghị.

2. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh ngoài trách nhiệm quy định tại khoản 1 Điều này có trách nhiệm tuyên truyền kịp thời việc xét tặng, biểu dương các cá nhân được tặng danh hiệu, tạo sức lan tỏa tới toàn xã hội.

Điều 11. Sở Nội vụ

1. Căn cứ các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và Quy chế này có trách nhiệm tham mưu Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện hiệu quả việc xét tặng “Công dân tiêu biểu tỉnh Tuyên Quang”.

2. Thẩm định, tổng hợp, báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh xét, đánh giá và bỏ phiếu kín, lựa chọn cá nhân tiêu biểu.

3. Gửi danh sách các cá nhân được Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh đề xuất tặng danh hiệu để lấy ý kiến Nhân dân trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Báo Tuyên Quang trong thời hạn ít nhất 10 ngày; riêng năm 2021 việc lấy ý kiến Nhân dân trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Báo Tuyên Quang thực hiện trong thời hạn ít nhất 05 ngày.

4. Tổng hợp, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh) tặng danh hiệu theo quy định.

5. Phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí tỉnh để đăng các nội dung liên quan đến việc xét tặng danh hiệu.

6. Tham mưu, thực hiện việc hủy bỏ, tước danh hiệu quy định tại Điều 7 Quy chế này.

7. Tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo về xét tặng danh hiệu theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Điều 12. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung theo quy định./.
